

KẾ HOẠCH

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010
của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại
gây hủy hoại đạo đức xã hội”**

Thực hiện Hướng dẫn 129-HD/BTGTW, ngày 26/3/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”.

Căn cứ Chương trình số 93-CTr/TU, ngày 26/11/2019 của Tỉnh ủy về Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng xây dựng Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội” (gọi tắt là *Chỉ thị số 46-CT/TW*) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW; Kế hoạch 02-KH/TU, ngày 08/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm đánh giá toàn diện, sâu sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị, trong đó cần phân tích, chỉ rõ những kết quả đạt được, nêu những hạn chế, yếu kém, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra nhiệm vụ, giải pháp thiết thực tiếp tục thực hiện trong những năm tiếp theo.

2. Thông qua tổng kết nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở về vị trí, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý văn hóa, xã hội nói chung, về triển khai thực hiện các biện pháp chống sản phẩm văn hóa độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội nói riêng; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh, ngăn chặn, bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, bảo vệ giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

3. Việc tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW phải gắn với việc đánh giá kết quả triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 213-TB/TW, ngày 02/01/2009 của Ban Bí thư về đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật; Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ; các nghị quyết, chương trình của địa phương, đơn vị gắn với các hoạt động, các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, phong trào thi đua yêu nước....Việc tổng kết phải được thực hiện

ng nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ, thời gian, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở bám sát những nhiệm vụ trọng tâm được nêu trong Chỉ thị số 46-CT/TW, Kế hoạch 02-KH/TU, ngày 08/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đề cương báo cáo tổng kết của Ban Tuyên giáo Trung ương (ban hành kèm theo kế hoạch này) để tiến hành tổng kết.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔNG KẾT

Việc tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW được tiến hành từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; do cấp ủy lãnh đạo, chủ trì:

1. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh tự đánh giá tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) **trước ngày 28/4/2020**.

2. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Tùy vào điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tổng kết (có thể lồng ghép hội nghị cùng với các nội dung khác) và xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) **trước ngày 28/4/2020**.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo tổng kết gửi Ban Tuyên giáo Trung ương **trước ngày 22/5/2020**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể của tỉnh; các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 15/5/2020**. 2x2

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (b/c),
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- MTTQ, các đoàn thể tỉnh,
- Hội Văn học, nghệ thuật tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy+XH.



Trần Văn Hiệp

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW ngày 27/7/2010
của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại
gây huỷ hoại đạo đức xã hội”**

PHẦN THỨ NHẤT

Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị

I - Bối cảnh thực hiện Chỉ thị

Đánh giá tình hình kinh tế-xã hội, bối cảnh trong nước, quốc tế tác động đến việc thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW; những mặt thuận lợi, khó khăn.

II - Kết quả triển khai, thực hiện Chỉ thị

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt; công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình hành động thực hiện Chỉ thị gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

- Nội dung, hình thức, sáng tạo trong tuyên truyền Chỉ thị tại địa phương, đơn vị; hiệu quả trong công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

- Kết quả công tác quán triệt, tuyên truyền (số lượng, tỷ lệ %, các văn bản ban hành). Chuyển biến về nhận thức trong các tầng lớp nhân dân, trong đời sống và tác động đối với sự phát triển của xã hội.

2. Việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chỉ thị

2.1. Đánh giá nhằm nêu bật vai trò, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trong việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho các tầng lớp trong xã hội đặc biệt là thanh thiếu nhi trong việc nâng cao nhận thức, bài trừ, tẩy chay các sản phẩm văn hóa độc hại nhất là trong thời kỳ công nghệ thông tin và phương tiện truyền thông xã hội phát triển.

Đánh giá công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế cụ thể về việc ngăn chặn, phê phán, bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại xâm nhập vào cơ quan, đơn vị và từng cá nhân (vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong sinh hoạt, lối sống; nêu những điển hình, mô hình (cá nhân, tập thể) sáng tạo, hiệu quả trong việc thực hiện); việc phối hợp triển khai Chỉ thị gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thông báo Kết luận số 213-TB/TW của Ban Bí thư (khóa X) về đấu tranh chống các quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật; Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015- 2030... gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận trên lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

2.2. Đánh giá công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành pháp luật và các quy định về bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại; sự phối hợp của các cấp, các ngành trong việc đấu tranh, quản lý, kiểm soát các sản phẩm văn hóa độc hại đặc biệt tại các khu vực đô thị, thành phố lớn và các sản phẩm độc hại được thâm lậu qua các cửa khẩu, vùng biên giới.

Đánh giá, phân tích, tổng hợp những kết quả đạt được trong việc thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; ý thức tự quản, tự giác, phòng ngừa của mỗi cá nhân, gia đình trong việc tẩy chay, ngăn chặn, loại bỏ các sản phẩm văn hóa độc hại; giữ gìn đạo đức, thuần phong mỹ tục, xây dựng và bảo vệ các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình, góp phần tạo nên giá trị bản sắc văn hóa của dân tộc, là cơ sở, nền tảng để phát triển xã hội, đất nước.

Phân tích, đánh giá kết quả, vai trò của Ngành Giáo dục và Đoàn Thanh niên trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tiếp nhận có chọn lọc các giá trị văn hóa cho thanh thiếu nhi (tọa đàm, diễn đàn, hội thi, tập huấn; tuyên truyền, sinh hoạt câu lạc bộ...; xây dựng văn hóa học đường; các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa gắn với phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”). Những biện pháp hiệu quả được triển khai bài trừ, ngăn chặn các sản phẩm văn hóa độc hại xâm nhập vào nhà trường và thế hệ trẻ. Công tác vận động văn nghệ sỹ sáng tác, quảng bá các tác phẩm có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật nhằm định hướng thẩm mỹ trong các tầng lớp nhân dân; phê phán các hành vi tiêu cực sử dụng và truyền bá văn hóa phẩm độc hại.

2.3. Rà soát, tổng hợp, đánh giá hiệu quả các văn bản (quy phạm pháp luật, quản lý nhà nước...) đã ban hành, thực thi nhằm ngăn chặn bài trừ có hiệu quả sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại trong tình hình mới.

Đánh giá việc sáng tác, nhập khẩu, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật tác động đối với sự phát triển nhân cách, nhu cầu giải trí của thanh thiếu nhi hiện nay. Công tác quản lý các dịch vụ văn hóa, phát hành các ấn phẩm văn hóa; việc nhập khẩu, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm từ nước ngoài tại địa phương, đơn vị trong thời gian qua (có số liệu cụ thể).

Phân tích, đánh giá năng lực, trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý văn hóa trong việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; công tác phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa trên lĩnh vực thẩm định, thanh tra, kiểm tra văn hóa.

2.4. Liệt kê, phân tích, đánh giá kết quả trong việc xây dựng và thực thi các quy chế phối hợp giữa các ngành văn hóa, thông tin, giáo dục, hải quan, công an, quản lý thị trường... trong việc nhập khẩu, kiểm soát, thẩm định, ngăn chặn, xử lý các sản phẩm văn hóa độc hại; việc áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới trong ngăn chặn sự xâm nhập các sản phẩm văn hóa độc hại vào nước ta qua internet, mạng xã hội.

2.5. Phân tích, đánh giá việc thực hiện Chi thị của các cơ quan báo chí, truyền thông đại chúng (thuộc ngành, địa phương có báo cáo) trong thời gian qua; tác động của các chương trình giải trí, game show có nguồn gốc từ nước ngoài (tích cực và tiêu cực) đối với đời sống xã hội. Việc tuyên truyền, định hướng đối với việc bài trừ, ngăn chặn các sản phẩm văn hóa độc hại; việc phát hiện, biểu dương, nêu gương, nhân rộng những

cá nhân, đơn vị có cách làm hay, hiệu quả, tích cực trong công tác phòng, chống, bài trừ, phê phán các sản phẩm văn hóa độc hại.

III - Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Hạn chế, yếu kém

Từ kết quả đạt được, đối chiếu vào các mục tiêu của Chỉ thị, từ đó đánh giá các mặt còn hạn chế trong từng nhiệm vụ cụ thể; những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

IV - Một số kinh nghiệm

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị trong thời gian tới

I- Về phương hướng

- Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của chính quyền các cấp, các đoàn thể chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư (khóa X), gắn với các chương trình hành động thực hiện Chỉ thị của từng địa phương, đơn vị.

- Tạo chuyển biến rõ nét, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nâng cao ý thức, năng lực trong việc ngăn chặn, bài trừ, đẩy lùi sự xâm nhập, tác động tiêu cực của các sản phẩm văn hóa độc hại; gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; tiếp nhận có chọn lọc các giá trị văn hóa thể giới nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa phong phú của nhân dân.

II- Về nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Chỉ thị 46-CT/TW của Ban của Ban Bí thư khóa (khóa X) và các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đề ra, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) trong đó, cần nhấn mạnh đến những giải pháp mang tính chất đột phá; những mô hình, cách làm hiệu quả sau 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW cần được nhân rộng.

III- Đề xuất, kiến nghị

- Đề xuất với các ban, bộ, ngành Trung ương
- Đề xuất với các tỉnh/thành phố

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG